

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 3443 /STC-VP
V/v kết quả giám sát – đánh giá
nội dung quản lý tài chính, tài sản
06 tháng đầu năm 2018.

Đồng Nai, ngày 15 tháng 06 năm 2018

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện công văn số 1490/SNV-TT ngày 9/5/2018 về việc triển khai thực hiện đánh giá công vụ 6 tháng đầu năm 2018.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao về quản lý tài chính ngân sách, tài sản nhà nước, thực hiện giám sát hoạt động đối với các Sở, ngành, Phòng TCKH các huyện, thị xã Long Khánh và Thành phố Biên Hòa. Sở Tài chính đánh giá mức độ hoàn thành công vụ của các đơn vị trong 6 tháng đầu năm 2018 và thông báo kết quả như sau:

A. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ:

I/ Tiêu chí đánh giá việc thực hiện quản lý tài chính ngân sách đối với các Sở, Ban, ngành thuộc UBND tỉnh như sau:

1. Tình hình lập dự toán, phân chia dự toán, phải đảm bảo 02 chỉ tiêu:
 - Lập dự toán: đúng thời gian, đầy đủ các chỉ tiêu;
 - Phân chia dự toán: kịp thời và đảm bảo đúng mục tiêu nhiệm vụ chính trị được giao của đơn vị.
2. Tình hình chấp hành chế độ báo cáo quyết toán năm đảm bảo 03 chỉ tiêu:
 - Thời gian báo cáo: đúng quy định Luật Kế toán và Quyết định số 19/2005/QĐ-BTC của Bộ Tài Chính.
 - Chất lượng báo cáo: số liệu rõ ràng, khớp đúng các sổ chi tiết.
 - Chỉ tiêu đảm bảo đúng chế độ, chính sách quy định.
3. Tình hình chấp hành chế độ báo cáo do Sở Tài chính triển khai đề báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài Chính phải đảm bảo thực hiện đúng, đủ 02 chỉ tiêu:
 - Thời gian gửi báo cáo: kịp thời.
 - Chất lượng báo cáo: số liệu báo cáo đáp ứng yêu cầu tổng hợp, khai thác và thể hiện được kết quả công việc cần báo cáo
4. Kỷ cương, kỷ luật: văn bản nhắc nhở, phê bình của UBND tỉnh.

II . Tiêu chí đánh giá việc thực hiện quản lý tài chính ngân sách đối với Phòng TCKH các huyện, Thị xã Long Khánh và Thành phố Biên Hòa:

1. Công tác tham mưu điều hành ngân sách.
2. Kết quả thực hiện các quy định của pháp luật:
 - Báo cáo công khai ngân sách (công khai dự toán; quyết toán; tình hình công khai ngân sách của các xã, các cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện)
 - Không có vi phạm trong sử dụng, quản lý ngân sách nhà nước
3. Công tác phối hợp:
 - Kết quả thực hiện đầy đủ, đúng hạn, chất lượng các báo cáo
 - Mức độ phối hợp trong công việc
4. Kỷ cương, kỷ luật: văn bản nhắc nhở, phê bình của UBND tỉnh.

III. Tiêu chí đánh giá việc thực hiện quản lý Tài sản Nhà nước đối với các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh:

1. Công tác quản lý, sử dụng tài sản:
 - Mua sắm tài sản công đảm bảo tiêu chuẩn, định mức
 - Tài sản công được thống kê, kế toán đầy đủ về hiện vật và giá trị
 - Quản lý, sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm kê tài sản công theo quy định
 - Sử dụng tài sản công đúng mục đích; không cho thuê, cho mượn sai quy định
 - Thực hiện đăng ký mua sắm tài sản tập trung theo đúng quy định.
 - Đăng ký tài sản chuyên dùng theo đúng tiêu chuẩn, định mức
 - Thực hiện công khai quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định
2. Công tác báo cáo:
 - Báo cáo kê khai biến động tài sản công
 - Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản hàng năm
 - Thực hiện đầy đủ chỉ đạo hoặc các báo cáo khác phát sinh khi yêu cầu
3. Kỷ cương, kỷ luật: văn bản nhắc nhở, phê bình của UBND tỉnh.

B- ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH VÀ TÀI SẢN CỦA CÁC ĐƠN VỊ NHƯ SAU:

I. Đánh giá việc quản lý tài chính ngân sách đối với các Sở, Ban, Ngành thuộc UBND tỉnh: *(Đính kèm biểu số 1)*

II. Đánh giá việc quản lý tài chính ngân sách đối với Phòng TCKH các huyện, Thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa *(Đính kèm biểu số 2).*

III. Đánh giá việc thực hiện quản lý Tài sản Nhà nước đối với các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh *(Đính kèm biểu số 3)*

IV. Phiếu tổng hợp ý kiến đánh giá theo chức năng quản lý chuyên ngành (Phiếu đính kèm)

Trên đây là thông báo kết quả giám sát đánh giá trong 06 tháng đầu năm 2018 về công tác quản lý tài chính ngân sách và tài sản của Sở Tài chính. Đề nghị Sở Nội vụ tổng hợp.

Nơi nhận : Văn

- Như trên;
- BGĐ Sở;
- Các phòng: NS, HCSN, GCS.
- Lưu : VT, VP.



Đinh Việt Tiến

**PHIẾU TỔNG HỢP Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ THEO CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CHUYÊN NGÀNH**

(Kèm theo công văn số /STC-VP ngày 15 tháng 06 năm 2018 của Sở Tài chính)

S T T	Đơn vị được đánh giá	Kết quả đánh giá theo chức năng quản lý chuyên ngành			Tổng điểm đánh giá	Số điểm của đơn vị được đánh giá	Phân loại
		Quản lý tài chính ngân sách đối với phòng TCKH các huyện, Thị xã Long Khánh và TP Biên Hoà	Quản lý tài chính ngân sách đối với các Sở, ban, ngành, đơn vị	Quản lý tài sản công			
1	VP UBND tỉnh		A	A	4	2	A
2	Thanh tra tỉnh		A	A	4	2	A
3	Sở Nội vụ		A	A	4	2	A
4	Sở Ngoại vụ		A	A	4	2	A
5	Sở Tư pháp		A	A	4	2	A
6	Sở Tài nguyên và Môi trường		A	A	4	2	A
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư		A	A	4	2	A
8	Sở Xây dựng		A	A	4	2	A



S T T	Đơn vị được đánh giá	Kết quả đánh giá theo chức năng quản lý chuyên ngành			Tổng điểm đánh giá	Số điểm của đơn vị được đánh giá	Phân loại
		Quản lý tài chính ngân sách đối với phòng TCKH các huyện, Thị xã Long Khánh và TP Biên Hoà	Quản lý tài chính ngân sách đối với các Sở, ban, ngành, đơn vị	Quản lý tài sản công			
9	Sở Công thương		A	A	4	2	A
10	Sở Giao thông Vận tải		A	A	4	2	A
11	Sở Thông tin và Truyền thông		A	A	4	2	A
12	Sở Khoa học và Công nghệ		A	A	4	2	A
13	Sở Nông nghiệp và PTNT		A	A	4	2	A
14	Sở Văn hóa TT& Du lịch		A	A	4	2	A
15	Sở Giáo dục và Đào tạo		A	A	4	2	A
16	Sở Lao động TB và XH		A	A	4	2	A
17	Sở Y tế		A	A	4	2	A
18	Ban Dân tộc		A	A	4	2	A
19	Ban quản lý các KCN		A	A	4	2	A
20	Trường Đại học Đồng Nai		A	A	4	2	A

S T T	Đơn vị được đánh giá	Kết quả đánh giá theo chức năng quản lý chuyên ngành			Tổng điểm đánh giá	Số điểm của đơn vị được đánh giá	Phân loại
		Quản lý tài chính ngân sách đối với phòng TCKH các huyện, Thị xã Long Khánh và TP Biên Hoà	Quản lý tài chính ngân sách đối với các Sở, ban, ngành, đơn vị	Quản lý tài sản công			
21	Trường Cao đẳng Y tế		A	A	4	2	A
22	Trường Cao đẳng nghề		A	A	4	2	A
23	Đài Phát thanh Truyền hình		A	A	4	2	A
24	Khu bảo tồn TN Văn hóa		A	A	4	2	A
25	Nhà thiếu nhi tỉnh		A	A	4	2	A
26	Trường Chính trị		A	A	4	2	A
27	Trường Cao đẳng nghề Đồng Nai		A	A	4	2	A
28	Trường Cao đẳng Công nghệ cao Đồng Nai		A	A	4	2	A
29	UBND thành phố Biên Hòa			A	2	2	A
30	UBND huyện Vĩnh Cửu			A	2	2	A
31	UBND huyện Trảng Bom			A	2	2	A
32	UBND huyện Thống Nhất			A	2	2	A

10/11
 Ủ
 CHỈ
 T

S T T	Đơn vị được đánh giá	Kết quả đánh giá theo chức năng quản lý chuyên ngành			Tổng điểm đánh giá	Số điểm của đơn vị được đánh giá	Phân loại
		Quản lý tài chính ngân sách đối với phòng TCKH các huyện, Thị xã Long Khánh và TP Biên Hoà	Quản lý tài chính ngân sách đối với các Sở, ban, ngành, đơn vị	Quản lý tài sản công			
33	UBND huyện Định Quán			A	2	2	A
34	UBND huyện Tân Phú			A	2	2	A
35	UBND thị xã Long Khánh			A	2	2	A
36	UBND huyện Xuân Lộc			A	2	2	A
37	UBND huyện Nhơn Trạch			A	2	2	A
38	UBND huyện Cẩm Mỹ			A	2	2	A
39	UBND huyện Long Thành			A	2	3	A
40	Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố Biên Hòa	B			1	1	B
41	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Vĩnh Cửu	A			2	2	A
42	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Trảng Bom	A			2	2	A
43	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Thống Nhất	A			2	2	A

S T T	Đơn vị được đánh giá	Kết quả đánh giá theo chức năng quản lý chuyên ngành			Tổng điểm đánh giá	Số điểm của đơn vị được đánh giá	Phân loại
		Quản lý tài chính ngân sách đối với phòng TCKH các huyện, Thị xã Long Khánh và TP Biên Hoà	Quản lý tài chính ngân sách đối với các Sở, ban, ngành, đơn vị	Quản lý tài sản công			
44	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Định Quán	A ⁺			3	3	A ⁺
45	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Tân Phú	A ⁺			3	3	A ⁺
46	Phòng Tài chính – Kế hoạch thị xã Long Khánh	A			2	2	A
47	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Xuân Lộc	A			2	2	A
48	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Nhơn Trạch	A			2	2	A
49	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Cẩm Mỹ	A			2	2	A
50	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Long Thành	B			1	1	B

Biểu số 1:
ĐÁNH GIÁ VIỆC QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH ĐỐI VỚI
CÁC SỞ, BAN, NGÀNH THUỘC UBND TỈNH
6 THÁNG ĐẦU 2018

STT	Tên đơn vị	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A ⁺ , A,B,C)	Lý do đánh giá mức A ⁺
1	Văn phòng UBND tỉnh	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
2	Thanh tra tỉnh	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
3	Sở Nội vụ	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
4	Sở Ngoại vụ	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
5	Sở Tư pháp	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức;		A	

STT	Tên đơn vị	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A ⁺ , A,B,C)	Lý do đánh giá mức A ⁺
		- Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.			
6	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
8	Sở Xây dựng	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
9	Sở Công thương	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
10	Sở Giao thông Vận tải	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	

STT	Tên đơn vị	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A ⁺ , A,B,C)	Lý do đánh giá mức A ⁺
11	Sở Thông tin và Truyền thông	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
12	Sở Khoa học và Công nghệ	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
13	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
14	Sở Văn hóa TT& Du lịch	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
15	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
16	Sở Lao động TB và XH	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu		A	

STT	Tên đơn vị	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A ⁺ , A,B,C)	Lý do đánh giá mức A ⁺
		chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.			
17	Sở Y tế	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
18	Ban Dân tộc	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
19	Ban quản lý các KCN	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
20	Trường Đại học Đồng Nai	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
21	Trường Cao đẳng Y tế	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí		A	

STT	Tên đơn vị	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A ⁺ , A,B,C)	Lý do đánh giá mức A ⁺
		tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.			
22	Trường Cao đẳng nghề	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
23	Đài Phát thanh Truyền hình	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
24	Khu bảo tồn TN Văn hóa	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
25	Nhà thiếu nhi tỉnh	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
26	Trường Chính trị	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	
27	Trường Cao	- Thực hiện báo cáo quyết		A	

STT	Tên đơn vị	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A ⁺ , A,B,C)	Lý do đánh giá mức A ⁺
	đảng nghề Đồng Nai	toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.			
28	Trường Cao đẳng Công nghệ cao Đồng Nai	- Thực hiện báo cáo quyết toán đầy đủ, đúng hạn; - Sử dụng kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức; - Thực hiện phân bổ kinh phí tự chủ theo Quyết định số 525/QĐ-STC.		A	

Biểu số 2:**ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH
ĐỐI VỚI PHÒNG TCKH CÁC HUYỆN, THỊ XÃ LONG KHÁNH VÀ
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018**

S T T	Tên địa phương	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A+, A,B,C)	Lý do đánh giá mức A⁺	Ghi chú
1	Phòng Tài chính – Kế hoạch Thành phố Biên Hòa	- Công tác điều hành ngân sách 6 tháng đầu năm 2018. - Báo cáo kịp thời về tình hình giải ngân chương trình nông thôn mới. - Công tác quyết toán ngân sách 2017. - Công tác báo cáo thu chi và các báo cáo theo yêu cầu của Sở kịp thời, đầy đủ.	- Công tác quyết toán ngân sách 2017 chưa đạt yêu cầu - Báo cáo số liệu cung cấp chưa kịp thời.	B		
2	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Vĩnh Cửu	- Công tác điều hành ngân sách 6 tháng đầu năm 2018. - Báo cáo kịp thời về tình hình giải ngân chương trình nông thôn mới. - Công tác quyết toán ngân sách 2017. - Công tác báo cáo thu chi và các báo cáo theo yêu cầu của Sở kịp thời, đầy đủ.		A		

S T T	Tên địa phương	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A+, A,B,C)	Lý do đánh giá mức A ⁺	Ghi chú
3	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Trảng Bom	- Công tác điều hành ngân sách 6 tháng đầu năm 2018. - Báo cáo kịp thời về tình hình giải ngân chương trình nông thôn mới. - Công tác quyết toán ngân sách 2017. - Công tác báo cáo thu chi và các báo cáo theo yêu cầu của Sở kịp thời, đầy đủ.		A		
4	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Thống Nhất	- Công tác điều hành ngân sách 6 tháng đầu năm 2018. - Báo cáo kịp thời về tình hình giải ngân chương trình nông thôn mới. - Công tác quyết toán ngân sách 2017. - Công tác báo cáo thu chi và các báo cáo theo yêu cầu của Sở kịp thời, đầy đủ.		A		Một số nội dung đã thực hiện tốt, tuy nhiên công tác quyết toán NS chưa chủ động, còn phải điều chỉnh số liệu.
5	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Định Quán	- Công tác điều hành ngân sách 6 tháng đầu năm 2018. - Báo cáo kịp thời về tình hình giải ngân chương trình nông thôn mới. - Công tác quyết toán ngân sách 2017.		A ⁺	- Cân đối thu chi ngân sách, ước thu 6 tháng đạt 61% - Báo cáo nông thôn mới kịp thời, đầy đủ và đúng hạn. - Công tác quyết toán	

S T T	Tên địa phương	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A+, A,B,C)	Lý do đánh giá mức A ⁺	Ghi chú
		- Công tác báo cáo thu chi và các báo cáo theo yêu cầu của Sở kịp thời, đầy đủ.			ngân sách tốt - Gửi đầy đủ báo cáo công khai thu chi hàng quý, có công khai dự toán 2018.	
6	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Tân Phú	- Công tác điều hành ngân sách 6 tháng đầu năm 2018. - Báo cáo kịp thời về tình hình giải ngân chương trình nông thôn mới. - Công tác quyết toán ngân sách 2017. - Công tác báo cáo thu chi và các báo cáo theo yêu cầu của Sở kịp thời, đầy đủ.		A ⁺	- Cân đối thu chi ngân sách, ước thu 6 tháng đạt 51% - Báo cáo giải ngân nông thôn mới đầy đủ, kịp thời. - Công tác quyết toán ngân sách tốt, kịp thời. - Gửi báo cáo thu chi hàng tháng đầy đủ. - Có báo cáo công khai tình hình thực hiện dự toán hàng quý, có công khai dự toán 2018.	
7	Phòng Tài chính – Kế hoạch thị xã Long Khánh	- Công tác điều hành ngân sách 6 tháng đầu năm 2018. - Báo cáo kịp thời về tình hình giải ngân chương trình nông thôn mới.		A		

S T T	Tên địa phương	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A+, A,B,C)	Lý do đánh giá mức A ⁺	Ghi chú
		- Công tác quyết toán ngân sách 2017. - Công tác báo cáo thu chi và các báo cáo theo yêu cầu của Sở kịp thời, đầy đủ.				
8	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Xuân Lộc	- Công tác điều hành ngân sách 6 tháng đầu năm 2018. - Báo cáo kịp thời về tình hình giải ngân chương trình nông thôn mới. - Công tác quyết toán ngân sách 2017. - Công tác báo cáo thu chi và các báo cáo theo yêu cầu của Sở kịp thời, đầy đủ.		A		
9	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Nhơn Trạch	- Công tác điều hành ngân sách 6 tháng đầu năm 2018. - Báo cáo kịp thời về tình hình giải ngân chương trình nông thôn mới. - Công tác quyết toán ngân sách 2017. - Công tác báo cáo thu chi và các báo cáo theo yêu cầu của Sở kịp thời, đầy đủ.		A		
10	Phòng Tài chính – Kế hoạch	- Công tác điều hành ngân sách 6 tháng đầu năm 2018.		A		

S T T	Tên địa phương	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A+, A,B,C)	Lý do đánh giá mức A ⁺	Ghi chú
	huyện Cẩm Mỹ	- Báo cáo kịp thời về tình hình giải ngân chương trình nông thôn mới. - Công tác quyết toán ngân sách 2017. - Công tác báo cáo thu chi và các báo cáo theo yêu cầu của Sở kịp thời, đầy đủ.				
11	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Long Thành	- Công tác điều hành ngân sách 6 tháng đầu năm 2018. - Báo cáo kịp thời về tình hình giải ngân chương trình nông thôn mới. - Công tác quyết toán ngân sách 2017. - Công tác báo cáo thu chi và các báo cáo theo yêu cầu của Sở kịp thời, đầy đủ.	Công tác quyết toán ngân sách 2017 chưa tốt	B		

Đồng Nai, ngày tháng năm 2018

**TM. PHÒNG NGÂN SÁCH
TRƯỞNG PHÒNG**

Trần Anh Tú

Biểu số 3:**ĐÁNH GIÁ VIỆC QUẢN LÝ CÔNG SẢN ĐỐI VỚI
CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, UBND CÁC HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU 2018**

STT	Tên đơn vị	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A ⁺ , A,B,C)	Lý do đánh giá mức A ⁺
I	SỞ, NGÀNH				
1	Văn phòng UBND tỉnh	- Thực hiện các báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
2	Thanh tra tỉnh	- Thực hiện các báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
3	Sở Nội vụ	- Thực hiện các báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
4	Sở Ngoại vụ	- Thực hiện các báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
5	Sở Tư pháp	- Thực hiện các báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
6	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Thực hiện các báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Thực hiện các báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức..		A	
8	Sở Xây dựng	- - Thực hiện các báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
9	Sở Công thương	- Thực hiện các báo cáo đảm bảo thời gian.		A	

STT	Tên đơn vị	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A ⁺ , A,B,C)	Lý do đánh giá mức A ⁺
		- Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.			
10	Sở Giao thông Vận tải	- Thực hiện các báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
11	Sở Thông tin và Truyền thông	- Thực hiện các báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
12	Sở Khoa học và Công nghệ	- Thực hiện các báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
13	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
14	Sở Văn hóa TT& Du lịch	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức..		A	
15	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
16	Sở Lao động TB và XH	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
17	Sở Y tế	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
18	Ban Dân tộc	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
19	Ban quản lý các KCN	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian.		A	

STT	Tên đơn vị	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A ⁺ , A,B,C)	Lý do đánh giá mức A ⁺
		- Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức..			
20	Trường Đại học Đồng Nai	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
21	Trường Cao đẳng Y tế	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
22	Trường Cao đẳng nghề	- - Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
23	Đài Phát thanh Truyền hình	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
24	Khu bảo tồn TN Văn hóa	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
25	Nhà thiếu nhi tỉnh	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
26	Trường Chính trị	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
27	Trường Cao đẳng nghề Đồng Nai	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
28	Trường Cao đẳng Công nghệ cao Đồng Nai	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức..		A	
28	Trường Cao đẳng Công	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian.		A	

STT	Tên đơn vị	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A ⁺ , A,B,C)	Lý do đánh giá mức A ⁺
	nghe cao Đồng Nai	- Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.			
II	UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ LONG KHÁNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA				
1	UBND thành phố Biên Hòa	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
2	UBND thị xã Long Khánh	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
3	UBND huyện Long Thành	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
4	UBND huyện Nhơn Trạch	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
5	UBND huyện Vĩnh Cửu	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
6	UBND huyện Trảng Bom	- Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
7	UBND huyện Thống Nhất	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
8	UBND huyện Xuân Lộc	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
9	UBND huyện Định Quán	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	

STT	Tên đơn vị	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A ⁺ , A,B,C)	Lý do đánh giá mức A ⁺
10	UBND huyện Tân Phú	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	
11	UBND huyện Cẩm Mỹ	- Thực hiện báo cáo đảm bảo thời gian. - Sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức.		A	